

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH P

Số: 155/2022/QĐST-  
HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 24 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thanh D, sinh năm 1998;

Nơi ĐKKHKT: Khu 2, xã H, huyện H, tỉnh P.

- Bị đơn: Anh Đinh Mạnh C, sinh năm 1995;

Nơi ĐKKHKT: Khu 2, xã H, huyện H, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Đinh Thị Thanh D và anh Đinh Mạnh C

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Khi ly hôn giao cháu Đinh Khánh L, sinh ngày 02/7/2017 và cháu Đinh Đăng Kh, sinh ngày 29/01/2019 cho chị Đinh Thị Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con chung thành niên. Giao cháu Đinh

Bảo L, sinh ngày 10/12/2015 cho anh Đinh Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay, công sức Đăng góp: chị Đinh Thị Thanh D và anh Đinh Mạnh C xác định không có gì, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Đinh Thị Thanh D tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **chị D** Đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0005045 ngày 03 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P. **Hoàn lại cho chị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).**

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện H;
- UBND **xã H**;
- CCTHADS huyện H;
- Lưu HS-VP.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Đình Yên**

